TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày 29-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

2. Ông Lê Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh H – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2024/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trung H1, sinh năm: 2005 tại Cần Thơ; Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ; chỗ ở: Tổ A, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng T, sinh năm: 1984 và bà Lê Thị Mỹ N, sinh năm: 1988; bị cáo là con lớn trong gia đình có hai anh em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 16/12/2023, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hữu S, sinh ngày 03/8/2006 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: F P, tổ D, khu phố D, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm: 1984; bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 16/12/2023, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Hữu S*: Bà Nguyễn Thị Thanh

T1, sinh năm: 1984; Địa chỉ: F P, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu S*: Bà Hồ Thị H2– Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 50 phút ngày 16 tháng 12 năm 2023 tại tổ A, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường L bắt quả tang Nguyễn Trung H1 và Nguyễn Hữu S đang có hành vi cất giấu trái phép 01 (một) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt (H1 và S khai nhận là chất ma tuý dạng đá) để bán cho đối tượng tên P (không rõ nhân thân lai lịch) nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

* Đồ vật tài liệu tạm giữ:

- 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng sọc vàng hồng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt được niêm phong trong một phong bì đánh số 01/CATP ngày 16/12/2023.

- 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone, màu bạc, Số IMEI: 355421079116462

- 01 (một) điện thoại di động có chữ SAMSUNG; Số IMEI1: 350060031678279/01; IMEI2: 357438811678276/01

- 01 xe gắn máy biển số 72AD-030.19; nhãn hiệu: DEALIM IKD; số loại: cúp; số máy: VZS3139FMB-31*001558; số khung:RLPCCB8UMJB001558.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Trung H1 và Nguyễn Hữu S khai nhận như sau: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, một người tên P (không rõ nhân thân lai lịch) gọi điện cho S hỏi có chỗ nào mua ma túy không, P cần mua 250.000 đồng ma túy đá, S trả lời là có và hẹn P tại nghĩa trang L1 để giao ma túy và nhận tiền. Sau đó, S gọi điện cho Nguyễn Trung H1 nói có bạn tên P muốn mua 250.000 đồng ma túy đá và hỏi H1 mua ma túy được không, H1 trả lời là được nhưng phải đợi đến khoảng 11 giờ 30 phút mới có. Sau đó, H1 lấy xe máy biển số 72AD-030.19 điều khiển xuống khu vực ngã năm thuộc thị trấn L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp một người tên T2 (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 250.000 đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, H1 đi về khu vực cổng Bệnh viện Bà Rịa đón S rồi chở S lên Nghĩa trang L1 để bán ma túy cho P. Khi đến điểm hẹn, H1 ngồi trên xe máy còn S đi đến gặp P để bán ma túy cho P nhưng chưa kịp bán thì bị Công an bắt quả tang, riêng P chạy thoát.

Quá trình điều tra H1 và S đã thừa nhận toàn bộ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy như trên. Đây là lần đầu tiên H1 và S bán ma túy cho P. Ngoài ra

không bán ma túy cho ai khác, trước khi bán ma túy cả hai không có sự bàn bạc thống nhất gì. (BL:29,30).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trung H1 tại khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, thu giữ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu S tại F P, tổ D, khu phố D, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, không phát hiện thu giữ gì thêm.

Kết quả xét nghiệm, Nguyễn Trung H1 và Nguyễn Hữu S dương tính chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 16/KLGĐ ngày 19/12/203 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu A1 gửi giám định có khối lượng 0,0661 gam, là ma túy loại Methamphetamine.(BL:43,44).

Vật chứng, tài liệu, phương tiện liên quan trong vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ số 16 ngày 19/12/2023, có dấu mộc đỏ của Phòng K, Công an tỉnh B, trên phong bì có chữ ký của Thượng tá Đỗ Ngọc Đ và Giám định viên Võ Thanh H3, trợ lý giám định Đỗ Thị Linh S1, Trần Thanh L;

- 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone, màu bạc, Số IMEI: 355421079116462

- 01 (một) điện thoại di động có chữ SAMSUNG; Số IMEI1: 350060031678279/01; IMEI2: 357438811678276/01

- 01 xe gắn máy biển số 72AD-030.19; nhãn hiệu: DEALIMIKD; số loại: cúp; số máy: VZS3139FMB-31*001558; số khung:RLPCCB8UMJB001558.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã ra Quyết định chuyển những vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKSTPBR ngày 03/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung H1 và Nguyễn Hữu S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, 17, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, 17, 38, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ số 16 ngày 19/12/2023, có dấu mộc đỏ của Phòng K, Công an tỉnh B, trên phong bì có chữ ký của Thượng tá Đỗ Ngọc Đ và Giám định viên Võ Thanh H3, trợ lý giám định Đỗ Thị Linh S1, Trần Thanh L và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, có liên quan đến việc phạm tội không có giá trị sử dụng đề nghị tịch tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone, màu bạc, Số Imei1: 355421079116462 của Nguyễn Hữu S; 01 (một) điện thoại di động có chữ SAMSUNG; Số Imei1: 350060031678279/01; IMEI2: 357438811678276/01 và 01 xe gắn máy biển số 72AD-030.19; nhãn hiệu: DEALIMIKD; số loại: cúp; số máy: VZS3139FMB-31*001558; số khung:RLPCCB8UMJB001558 của Nguyễn Trung H1, có liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Trợ giúp viên pháp lý bà Hồ Thị H2 có ý kiến bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu S như sau: Đồng ý với tội danh truy tố đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa đủ 18 tuổi phạm tội để đảm bảo lợi ích tốt nhất và nhằm giáo dục, giúp bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ

sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 12 giờ 50 phút ngày 16 tháng 12 năm 2023 tại tổ A, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường L bắt quả tang Nguyễn Trung H1 và Nguyễn Hữu S đang có hành vi cất giấu 0,0661 gam ma túy, loại Methamphetamine để bán cho một người tên P (không rõ lai lịch) nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung H1 và Nguyễn Hữu S đã đủ yếu tố cấu thành về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Các bị cáo biết rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, biết rõ tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Đối với bị cáo Nguyễn Hữu S tại thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi. Do đó, hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 91 và 101 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.
- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ số 16 ngày 19/12/2023, có dấu mộc đỏ của Phòng K, Công an tỉnh B, trên phong bì có chữ ký của Thượng tá Đỗ Ngọc Đ và Giám định viên Võ Thanh H3, trợ lý giám định Đỗ Thị Linh S1, Trần Thanh L và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, có liên quan đến việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone, màu bạc, Số Imei1: 355421079116462 của Nguyễn Hữu S; 01 (một) điện thoại di động có chữ S2; Số Imei1: 350060031678279/01; IMEI2: 357438811678276/01 và 01 xe gắn máy biển số 72AD-030.19; nhãn hiệu: DEALIMIKD; số loại: cúp; số máy: VZS3139FMB-31*001558; số khung:RLPCCB8UMJB001558 của Nguyễn Trung H1, có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung H1 và Nguyễn Hữu S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, 17, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H1 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, 17, 38, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ số 16 ngày 19/12/2023, có dấu mộc đỏ của Phòng K, Công an tỉnh B, trên phong bì có chữ ký của Thượng tá Đỗ Ngọc Đ và Giám định viên Võ Thanh H3, trợ lý giám định Đỗ Thị Linh S1, Trần Thanh L và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone, màu bạc, Số Imei1: 355421079116462; 01 (một) điện thoại di động có chữ S2; Số Imei1: 350060031678279/01; IMEI2: 357438811678276/01 và 01 xe gắn máy biển số 72AD-030.19; nhãn hiệu: DEALIMIKD; số loại: cúp; số máy: VZS3139FMB-31*001558; số khung:RLPCCB8UMJB001558.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 83 ngày 04/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Trung H1 và Nguyễn Hữu S phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (29/5/2024) các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng đại diện hợp pháp của bị cáo vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai